



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông: Nguyễn Đức Thiện, CCCD: 024049002474

Và vợ: Bà: Vũ Thị Hiền, CCCD: 024154009124

Ông: Nguyễn Văn Hải, CCCD: 024080013921

Ông: Nguyễn Văn Tuyên, CCCD: 024082013921

Bà: Nguyễn Thị Tuyết, CC: 024185019340

Bà: Nguyễn Thị Hương, CCCD: 024190019535

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 557; tờ bản đồ số: 210,

b. Diện tích: 6214,7m²,

c. Loại đất: Đất rừng sản xuất,

d. Thời hạn sử dụng: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD đất,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung,

e. Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Mỹ Thái, ngày tháng năm 2026

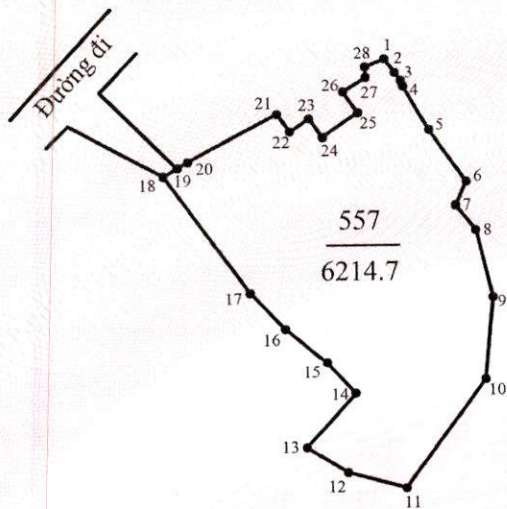
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỸ THÁI**

Ngô Ngọc Đức

AA 04577951

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Cạnh	Chiều dài(m)	Cạnh	Chiều dài(m)
1-2	4,93	15-16	15,32
2-3	2,87	16-17	14,49
3-4	1,85	17-18	41,86
4-5	14,65	18-19	4,77
5-6	18,32	19-20	3,40
6-7	7,42	20-21	29,13
7-8	9,23	21-22	6,23
8-9	19,99	22-23	6,72
9-10	23,62	23-24	6,71
10-11	38,87	24-25	12,40
11-12	17,39	25-26	7,37
12-13	13,81	26-27	7,70
13-14	21,04	27-28	3,02
14-15	11,92	28-1	6,05

5. Ghi chú:

Cấp giấy lần đầu

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....**CX**.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

UBND XÃ MỸ THÁI
PHÒNG KINH TẾ

Số: 271/TTr-KT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Thái, ngày 07 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc công nhận quyền sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái.

Phòng Kinh tế nhận được hồ sơ Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiên CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hương CCCD: 024190019535, địa chỉ thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kiểm tra, căn cứ quy định của pháp luật về đất đai, phòng Kinh tế trình Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái, như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

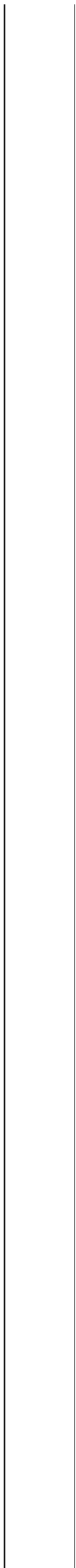
Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh: Ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị quyết của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

2. Hồ sơ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, gồm:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiên CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hương CCCD: 024190019535;



- Thông báo công khai số 12/TB-UBND ngày 15/01/2026 của UBND xã Mỹ Thái; Biên bản kết thúc công khai;

- Đo đạc chỉnh lý thửa đất, phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất, biên bản mô tả ranh giới mốc giới;

- Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và Giấy Thông báo nộp tiền về lệ phí trước bạ nhà, đất do cơ quan Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh tính tại số: LTB2622111-TK0010966/TB-TCS4, ngày 22/4/2026;

- Biên bản xác minh nguồn gốc thời điểm sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để cấp GCNQSD đất.

3. Đề xuất, kiến nghị

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất. Phòng Kinh tế trình Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiền CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hương CCCD: 024190019535, địa chỉ thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

- Thửa đất số 557, tờ bản đồ số 210, diện tích 6214,7m² (Sáu nghìn hai trăm mười bốn phẩy bảy mét vuông).

- Mục đích sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD đất.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng chung.

- Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Đề nghị Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái xem xét phê duyệt./.

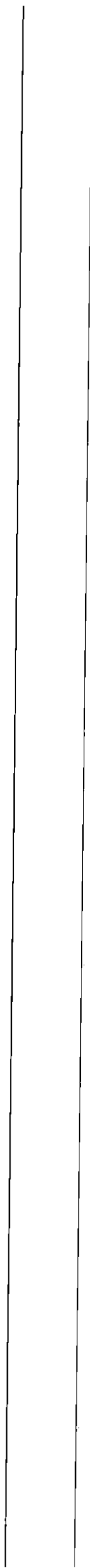
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Đ/c Ngô Văn Nghĩa;
- Lưu: VT, HS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Đức Khiêm





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông: Nguyễn Đức Thiện, CCCD: 024049002474

Và vợ: Bà: Vũ Thị Hiền, CCCD: 024154009124

Ông: Nguyễn Văn Hải, CCCD: 024080013921

Ông: Nguyễn Văn Tuyên, CCCD: 024082013921

Bà: Nguyễn Thị Tuyết, CC: 024185019340

Bà: Nguyễn Thị Hương, CCCD: 024190019535

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 557; tờ bản đồ số: 210,

b. Diện tích: 6214,7m²,

c. Loại đất: Đất rừng sản xuất,

d. Thời hạn sử dụng: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD đất,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung,

e. Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Mỹ Thái, ngày tháng năm 2026

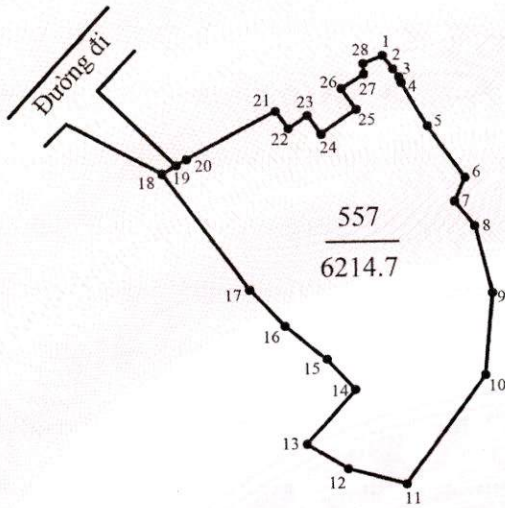
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỸ THÁI**

Ngô Ngọc Đức

AA 04577951

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



Cạnh	Chiều dài(m)	Cạnh	Chiều dài(m)
1-2	4,93	15-16	15,32
2-3	2,87	16-17	14,49
3-4	1,85	17-18	41,86
4-5	14,63	18-19	4,77
5-6	18,32	19-20	3,40
6-7	7,42	20-21	29,13
7-8	9,23	21-22	6,23
8-9	19,99	22-23	6,72
9-10	23,62	23-24	6,71
10-11	38,87	24-25	12,40
11-12	17,39	25-26	7,37
12-13	13,81	26-27	7,70
13-14	21,04	27-28	3,02
14-15	11,92	28-1	6,05

5. Ghi chú:

Cấp giấy lần đầu

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận:.....**CX**.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

UBND XÃ MỸ THÁI
PHÒNG KINH TẾ
Số: 271/TTr-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mỹ Thái, ngày 07 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc công nhận quyền sử dụng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái.

Phòng Kinh tế nhận được hồ sơ Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiền CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hường CCCD: 024190019535, địa chỉ thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kiểm tra, căn cứ quy định của pháp luật về đất đai, phòng Kinh tế trình Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái, như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

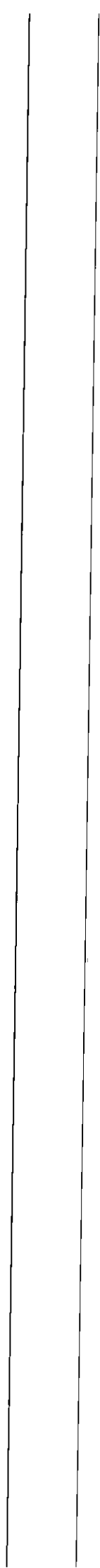
Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh: Ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị quyết của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

2. Hồ sơ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, gồm:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiền CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hường CCCD: 024190019535;



- Thông báo công khai số 12/TB-UBND ngày 15/01/2026 của UBND xã Mỹ Thái; Biên bản kết thúc công khai;

- Đo đạc chỉnh lý thửa đất, phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất, biên bản mô tả ranh giới mốc giới;

- Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và Giấy Thông báo nộp tiền về lệ phí trước bạ nhà, đất do cơ quan Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh tính tại số: LTB2622111-TK0010966/TB-TCS4, ngày 22/4/2026;

- Biên bản xác minh nguồn gốc thời điểm sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để cấp GCNQSD đất.

3. Đề xuất, kiến nghị

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất. Phòng Kinh tế trình Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho Ông Nguyễn Đức Thiện CCCD: 024049002474 và vợ bà Vũ Thị Hiền CCCD: 024154009124, ông Nguyễn Văn Hải 024080013921, ông Nguyễn Văn Tuyên CCCD: 024082013921, bà Nguyễn Thị Tuyết CC: 024185019340 và bà Nguyễn Thị Hương CCCD: 024190019535, địa chỉ thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

- Thửa đất số 557, tờ bản đồ số 210, diện tích 6214,7m² (Sáu nghìn hai trăm mười bốn phẩy bảy mét vuông).

- Mục đích sử dụng đất: Đất rừng sản xuất.

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD đất.

- Hình thức sử dụng: Sử dụng chung.

- Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Đề nghị Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái xem xét phê duyệt./.

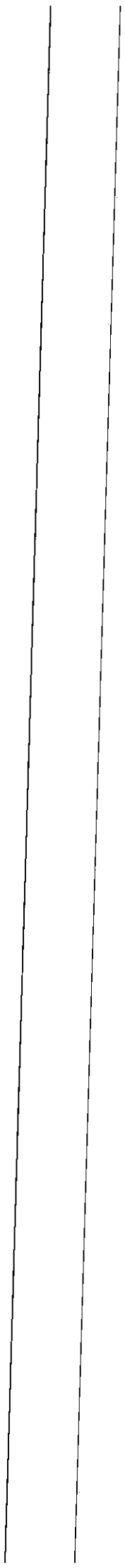
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Đ/c Ngô Văn Nghĩa;
- Lưu: VT, HS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Đức Khiêm



Không ghi vào
khu vực này

Mã QR code
(nếu có)

Mã số hồ sơ :

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản

Loại tiền: VND: USD Khác

Mẫu số 02

Ký hiệu: C1-02/NS

Mã hiệu: 280426.162103.07306

Số: 1.494

Số tham chiếu :

Người nộp ngân sách nhà nước : NGUYEN VAN TUYEN

Mã số thuế : 024082013921

Địa chỉ : TO 4

Phường/xã/đặc khu :

Người được ủy quyền nộp ngân sách nhà nước : NGUYEN DUC THIEN

Địa chỉ :

Phường/xã/đặc khu :

Đề nghị NH /KBNN : NHTMCP Ngoại thương Chi nhánh BẮC GIANG

hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước

Số tài khoản đơn vị hưởng : 7111

Tên cơ quan thu ngân sách : Xã Mỹ Thái - Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh

Tại Kho bạc Nhà nước : Kho bạc Nha nuoc khu vuc VI - Phong Ke toan Nha nuoc

Mở tại NH ủy nhiệm thu : Vietcombank Bac Giang

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền : Kiểm toán nhà nước Thanh tra chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

tỉnh, thành phố :

tỉnh, thành phố :

trích TK số :

Phần dành cho người nộp ngân sách nhà nước ghi

Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/
NH phối hợp thu/ KBNN ghi

STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/Mã định danh hồ sơ hoặc khoản phải nộp(ID)	Kỳ thuế / Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (Tiểu mục)	Mã ĐBHC
1	LTB2622111- TK0010966/T B-TCS4	22/04/2026	Lệ phí trước bạ nhà đất;;Thửa đất số (số hiệu thửa đất): 557; Tờ bản đồ số (số hiệu): 210 ; Thôn Tuấn Mỹ, Xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc		932.205	857	2801	07420
Tổng cộng						932.205		

Tổng số tiền ghi bằng chữ : **Chín trăm ba mươi hai ngàn hai trăm linh năm đồng**

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã cơ quan thu ngân sách: Nợ TK:
Có TK:

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày..... tháng..... năm.....

Người nộp tiền
(Ký, ghi họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 28 tháng 4 năm 2026

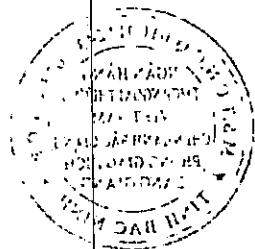
Thủ quỹ
(Ký tên)

Kế toán
(Ký tên)

Kế toán trưởng
(Ký tên, đóng dấu)



NGUYỄN TIẾN MỪNG



Không ghi vào
khu vực này

Mã QR code
(nếu có)

Mã số hồ sơ :

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt Chuyển khoản
Loại tiền: VND: USD Khác

Mẫu số 02
Ký hiệu: C1-02/NS
Mã hiệu : 280426.162103.07306
Số : 1.494
Số tham chiếu :

Người nộp ngân sách nhà nước : NGUYEN VAN TUYEN

Mã số thuế : 024082013921

Địa chỉ : TO 4

Phường/xã/đặc khu :

tỉnh,thành phố :

Người được ủy quyền nộp ngân sách nhà nước : NGUYEN DUC THIEN

Địa chỉ :

Phường/xã/đặc khu :

tỉnh,thành phố :

Đề nghị NH /KBNN : NHTMCP Ngoại thương Chi nhánh BẮC GIANG

trích TK số :

hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước

Số tài khoản đơn vị hưởng : 7111

Tên cơ quan thu ngân sách : Xã Mỹ Thái - Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh

Tại Kho bạc Nhà nước : Kho bạc Nha nuoc khu vuc VI - Phong Ke toan Nha nuoc

Mở tại NH ủy nhiệm thu : Vietcombank Bac Giang

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền : Kiểm toán nhà nước Thanh tra chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác

Phần dành cho người nộp ngân sách nhà nước ghi						Phần dành cho NH ủy nhiệm thu/ NH phối hợp thu/ KBNN ghi		
STT	Số tờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo/Mã định danh hồ sơ hoặc khoản phải nộp(ID)	Kỳ thuế / Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã NDKT (Tiêu mục)	Mã ĐBHC
1	LTB2622111- TK0010966/T B-TCS4	22/04/2026	Lệ phí trước bạ nhà đất;;Thửa đất số (số hiệu thửa đất): 557; Tờ bản đồ số (số hiệu): 210 ; Thôn Tuấn Mỹ, Xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc		932.205	857	2801	07420
Tổng cộng						932.205		

Tổng số tiền ghi bằng chữ : *Chín trăm ba mươi hai ngàn hai trăm linh năm đồng*

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã cơ quan thu ngân sách:Nợ TK:
Có TK:

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày..... tháng..... năm.....

Người nộp tiền
(Ký, ghi họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

NGÂN HÀNG/KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 28 tháng 4 năm 2026

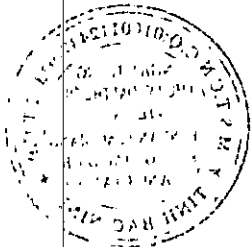
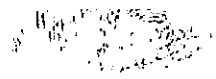
Thủ quỹ
(Ký tên)

Kế toán
(Ký tên)

Kế toán trưởng
(Ký tên, đóng dấu)



NGUYỄN TIẾN MỪNG



Đã Đăng?

Thiên

Mẫu số: 01/TB-LPTB



THUẾ TỈNH BẮC NINH
THUẾ CƠ SỞ 4 TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2622111-TK0010966/TB-TCS4

Lục Nam, ngày 22 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO NỘP TIỀN
Về lệ phí trước bạ nhà, đất

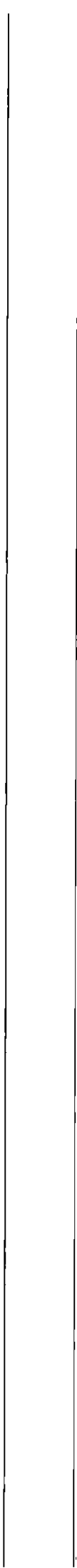
Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành về lệ phí trước bạ;
Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 139 ngày 10 tháng 04 năm 2026 của xã Mỹ Thái, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ.
Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh xác định và thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

- Tên người nộp thuế: **Nguyễn Văn Tuyên**
- Mã số thuế: **024082013921**
- Địa chỉ: **Tổ 4**
- Điện thoại: Email:
- Tên đại lý thuế/ hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- Thông tin về đất
 - 1.1. Thừa đất số: **557** Tờ bản đồ số: **210**
 - 1.2. Địa chỉ: **Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, Xã Mỹ Thái, Tỉnh Bắc Ninh**
 - 1.2.1. Số nhà: Toà nhà:
Ngõ/hẻm:
Đường/phố:
Thôn/xóm/ấp:
 - 1.2.2. Phường/xã: **Xã Mỹ Thái**
 - 1.2.3. Quận/huyện:
 - 1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Tỉnh Bắc Ninh**
 - 1.3. Loại đất: **Đất rừng sản xuất**
 - 1.4. Vị trí theo Bảng giá đất:
 - 1.4.1. Đường/đoạn đường/khu vực:
- Xã Mỹ Thái/Xã Mỹ Thái
 - 1.4.2. Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...): **Vị trí 1**
 - 1.5. Diện tích thửa đất (m²): **6.214,7**
 - 1.6. Đơn giá đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m²): **30.000**
2. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:
- 2.1. Loại nhà:
Cấp nhà:
Hạng nhà:
 - 2.2. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:



2.3. Diện tích xây dựng (m²):

2.4. Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.5. Đơn giá một mét vuông sàn nhà tính lệ phí trước bạ (đồng/m²):

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ [(1) = (1.1) + (1.2)]: **186.441.000 đồng**

1.1. Đất [(1.1 = 1.5 x 1.6)]: **186.441.000 đồng**

1.2. Nhà [(1.2 = 2.2 x 2.4 x 2.5)]:

2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp: **186.441.000 x 0,5% = 932.205 đồng**

3. Miễn lệ phí trước bạ:

3.1. Lý do miễn:

3.2. Số tiền được miễn:

4. Số tiền lệ phí trước bạ còn phải nộp [(4)=(2)-(3.2)]: **932.205 đồng**

(Viết bằng chữ: Chín trăm ba mươi hai ngàn hai trăm lẻ năm đồng)

5. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: **Nguyễn Văn Tuyên**

2. Mã số thuế: **024082013921**

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: KBNN khu vực VI - Phòng Kế toán Nhà nước mở tại ngân hàng:

Ngân hàng VietinBank CN Bắc Giang; Ngân hàng BIDV- CN Bắc Giang; Ngân hàng TMCP Lạc Phát VN; Ngân Hàng Vietcombank ; Ngân hàng Agribank ; KBNN Khu vực VI...

4. Tên cơ quan quản lý thu: Xã Mỹ Thái - Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh, Mã cơ quan quản lý thu: 1139700

5. Tên chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã chương: 857

6. Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục): Lệ phí trước bạ nhà đất, Mã tiểu mục: 2801

7. Tên địa bàn hành chính: Xã Mỹ Thái, Mã địa bàn hành chính: 07420

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có): LTB2622111-TK0010966

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền lệ phí trước bạ vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền lệ phí trước bạ phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền lệ phí trước bạ phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

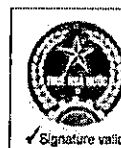
Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh theo số điện thoại: 0204 3884228, địa chỉ: Số 185 Thanh Xuân- Xã Lục Nam- Tỉnh Bắc Ninh để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Nguyễn Văn Tuyên;
- Các bộ phận liên quan;
- Lưu: VT, TTTBTK.

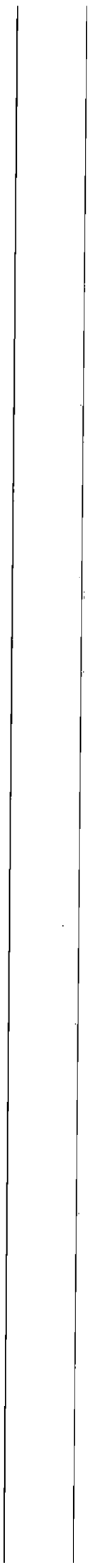
KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ



Người ký: Trịnh Duy Sơn
Nội dung: Thông báo nghĩa vụ tài chính
Địa điểm: Thuế cơ sở 4 tỉnh Bắc Ninh
Thời gian: 22-04-2026 10:52:04

✓ Signature valid

Trịnh Duy Sơn



Đất 3

Mẫu số 19/ĐK

UBND XÃ MỸ THÁI
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/PCTT

Xã Mỹ Thái, ngày 10 tháng 03 năm 2026

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Thuế Cơ Sở 4 Tỉnh Bắc Ninh

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC
1.1. Mã hồ sơ thủ tục hành chính ⁽¹⁾ : 742012026000120
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ ⁽²⁾ : 13/01/2026
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
2.1. Tên ⁽³⁾ : Ông Nguyễn Đức Thiện
2.2. Địa chỉ ⁽⁴⁾ : Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
2.3. Số điện thoại liên hệ: -/- Email (nếu có): -/-
2.4. Mã số thuế (nếu có): -/-
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân ⁽⁵⁾ : CCCD Số: 024049002474; Ngày cấp: -/-, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính ⁽⁶⁾ : -/-
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 557; Tờ bản đồ số: 210
3.1.2. Địa chỉ tại ⁽⁷⁾ : Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
3.1.3. Giá đất
- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá): -/- m ² (Áp dụng giá đất theo bảng giá tại vị trí đường/đoạn đường/khu vực: Đường trắng - không có đường/Đoạn đường trắng - không có đoạn đường/Vị trí 2, Khu vực 2)
- Giá đất cụ thể: -/- m ²
- Giá trúng đấu giá: -/- m ²
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:
3.1.4. Diện tích thửa đất: 6214,7 m ²
- Diện tích sử dụng chung: -/- m ²
- Diện tích sử dụng riêng: 6214,7 m ²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất /tiền thuê đất: -/- m ²
- Diện tích đất trong hạn mức: -/- m ²
- Diện tích đất ngoài hạn mức: -/- m ²
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m ²
3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất
3.1.6. Mục đích sử dụng đất ⁽⁸⁾ : RSX (Đất rừng sản xuất)
3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: 50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD đất
- Ôn định lâu dài <input type="checkbox"/>



1000

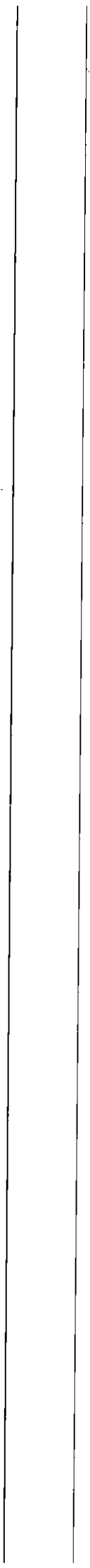
1000

- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....
- Gia hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....
3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: -/-
3.1.9. Hình thức sử dụng đất ⁽⁹⁾ : -/-
3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất ⁽¹⁰⁾ : -/-
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất
3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/-
3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m ² ;
3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: -/- m ² ;
3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/-m ² ; Diện tích sở hữu riêng: -/-m ² ;
3.2.5. Số tầng: -/-; Số tầng nổi: -/-; Số tầng hầm: -/-
3.2.6. Nguồn gốc: -/-
3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng:
3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm.
IV. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC
1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất (<i>không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm</i>):
- Diện tích đất: -/-m ²
- Giá đất tính tiền thuê đất: -/-
2. Đối với thuê đất có mặt nước:
- Diện tích đất: -/- m ²
- Diện tích mặt nước: -/-m ²
- Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất: -/-
V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất: -/-
- Lệ phí trước bạ: -/-
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỢP⁽¹²⁾
-/-

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - Lưu CNVĐKĐĐ.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

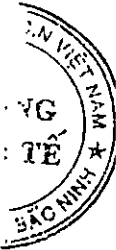
 Nguyễn Đức Khiêm



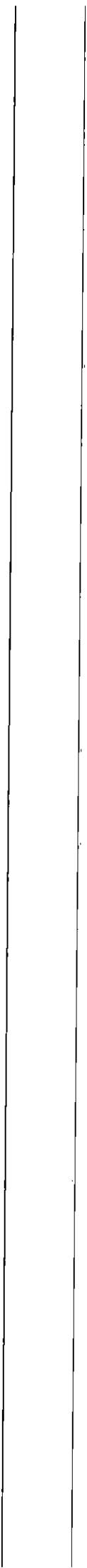
3. 2

BẢNG KÊ CHI TIẾT**Bảng 1: Danh sách đồng sử dụng, đồng sở hữu**

STT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ	Mã số thuế (nếu có)	Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân	Diện tích sử dụng/Tỷ lệ sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Đức Thiện	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024049002474	
2	Vũ Thị Hiền, năm sinh 1954	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024154009124	
3	Nguyễn Văn Hải, năm sinh 1980	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024080011488	
4	Nguyễn Văn Tuyên, năm sinh 1982	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024082013921	
5	Nguyễn Thị Tuyết, năm sinh 1985	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024185019340	
6	Nguyễn Thị Hương, năm sinh 1990	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh		024161003505	

**Bảng 2: Bảng kê thông tin về đất**

STT	Thửa đất	Tờ bản đồ	Địa chỉ	Giá đất	Diện tích	Nguồn gốc	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Thời điểm bắt đầu sử dụng đất	Hình thức sử dụng đất	Giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có)
			Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh	-/-		Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền		50 năm kể từ ngày cấp giấy chứng nhận QSD	-/-	-/-	-/-



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu 15a)*

1.1 a. Họ và tên⁽²⁾: NGUYỄN ĐỨC THIỆN, sinh năm 1949

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0240 4900 2474,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

d. Điện thoại liên hệ (nếu có): 0386276 919, Hộp thư điện tử (nếu có):.....;

1.2 a. Họ và tên⁽²⁾: VŨ THỊ HIỀN, sinh năm 1954

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0241 5400 9124,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

1.3 a. Họ và tên⁽²⁾: NGUYỄN VĂN HẢI, sinh năm 1980

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0240 8001 1488,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

1.4 a. Họ và tên⁽²⁾: NGUYỄN VĂN TUYỀN, sinh năm 1982

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0240 8201 3921,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: Tổ 4, Khu Vân Cờ, Nông Trang, tỉnh Phú Thọ.

1.5 a. Họ và tên⁽²⁾: NGUYỄN THỊ TUYẾT, sinh năm 1985

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0241 8501 9340,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

1.6 a. Họ và tên⁽²⁾: NGUYỄN THỊ HƯỜNG, sinh năm 1990

b. Giấy tờ nhân thân⁽³⁾: Số định danh cá nhân: 0241 6100 3505,

c. Địa chỉ⁽⁴⁾: thôn Vinh Quang, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh.

2. Thừa đất đăng ký: *(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu 15b)*

2.1. Thừa đất số⁽⁴⁾: 557 ; 2.2. Tờ bản đồ số⁽⁴⁾: 43;

2.3. Địa chỉ⁽⁵⁾: Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh;

2.4. Diện tích⁽⁶⁾: 6214,7m²; sử dụng chung: 6214,7m²; sử dụng riêng: 0,0m²;

2.5. Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất rừng sản xuất, từ thời điểm: năm 1998;

2.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: -/-

2.7. Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất;

2.8. Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số..... , tờ bản đồ số..... , của..... , nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề.....⁽¹⁰⁾

10

3. Nhà ở, công trình xây dựng: (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

3.1. Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾: ;

3.2. Địa chỉ⁽¹²⁾:

3.3. Diện tích xây dựng⁽¹³⁾:m².

3.4. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹⁴⁾:m²

3.5. Sở hữu chung⁽¹⁵⁾: 0,0m², sở hữu riêng⁽¹⁵⁾:m²

3.6. Số tầng..... tầng; trong đó, số tầng nổi:..... tầng, số tầng hầm:tầng;

3.7. Nguồn gốc⁽¹⁶⁾:

3.8. Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

4.1. Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

4.2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận

4.3. Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất

4.4. Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

(1) Căn cước công dân phổ thông;

(3) Đo đạc chính lý địa chính;

(4) Bản mô tả ranh giới mốc giới thửa đất;

(5) Phiếu đo đạc chính lý thửa đất.

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hương
Nguyễn Thị Hương

Tuyết
Nguyễn Thị Tuyết

Tuyết
Nguyễn Văn Tuyết

Hải
Nguyễn Văn Hải

Mỹ Thái, ngày 25 tháng 08 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Liên

Nguyễn Đức Liên

Liên

Vũ Thị Liên

Vertical lines on the left side of the page.

Small marks in the top right corner.

Small marks and artifacts in the bottom right quadrant.

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nguyễn Đức Thiện	1949	CCCD	0240 6200 6841	04/03/2022	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
2	Vũ Thị Hiền	1985	CCCD	0241 6100 3505	17/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
3	Nguyễn Văn Hải	1980	CCCD	0240 8001 1488	17/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
4	Nguyễn Văn Tuyên	1982	CCCD	0240 8201 3921	10/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 4, khu Vân Cơ, Nông Trang, tỉnh Phú Thọ
5	Nguyễn Thị Tuyết	1985	CC	0241 8501 9340	12/02/2025	Bộ Công An	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh
6	Nguyễn Thị Hương	1990	CCCD	0241 9001 9535	01/9/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Thôn Vinh Quang, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh

hiền
vũ thị hiền

Hương
Nguyễn Thị Hương

Tuyết
Nguyễn Thị Tuyết

Tuyên
Nguyễn Văn Tuyên

Hải
Nguyễn Văn Hải

Mỹ Thái, ngày tháng 08 năm 2025

Người kê khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Thiện

10

Vertical lines on the left side of the page.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

XÁC MINH NGUỒN GỐC, THỜI ĐIỂM SỬ DỤNG ĐẤT

VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT ĐỀ CẤP GCNQSD ĐẤT LẦN ĐẦU

Hôm nay, ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại Nhà văn hóa thôn Tuần Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh. Chúng tôi tiến hành lập biên bản xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 557, tờ bản đồ số 43 tại địa chỉ thôn Tuần Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung sau:

I. Thành phần tham gia

1. Đại diện UBND xã Mỹ Thái

- Ông Nguyễn Đức Khiêm, Chức vụ: Phó trưởng phòng kinh tế
- Ông Ngô Văn Nghĩa, Chức vụ: Chuyên viên phòng kinh tế
- Ông, Chức vụ: Chuyên viên phòng kinh tế
- Ông, Chức vụ: Chuyên viên phòng kinh tế

2. Đại diện Ban quản lý thôn Tuần Mỹ

- Ông/Bà: Đỗ Đức Hoàn, Chức vụ: Bi thư chi bộ
- Ông/Bà: Phạm Thanh Tân, Chức vụ: Tổng thư
- Ông/Bà: Phạm Xuân Đan, Chức vụ: Trưởng BCI MTC
- Ông/Bà: Đào Thị Kiên, Chức vụ: Chi hội trưởng phụ nữ
- Ông/Bà: Trần Văn Thắng, Chức vụ: Chi hội trưởng CLB
- Ông/Bà: Trần Văn Tiến, Chức vụ: phó trưởng thôn
- Ông/Bà:, Hộ sử dụng đất liền kề
- Ông/Bà:, Hộ sử dụng đất liền kề

3. Đại diện Chủ sử dụng đất

- Ông/Bà: Nguyễn Đức Kiên, Chủ sử dụng đất
- Ông/Bà:, Chủ sử dụng đất

II. Nội dung xác minh:

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất: (Ghi cụ thể: tự khai phá, bao chiếm, lấn chiếm, khai hoang, giao không đúng thẩm quyền hoặc đã nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào);

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đất đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ ngày, tháng, năm nào?

3. Xác minh về việc nộp tiền sử dụng đất: (Ghi rõ số tiền đã nộp, chưa nộp đối với từng trường hợp thôn hoặc xã giao không đúng thẩm quyền);

4. Tình trạng tranh chấp đất đai: (Ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào);

5. Việc vi phạm đối với thửa đất (Nếu có: Cụ thể: đã bị cơ quan quản lý nhà nước xử lý vi phạm hành chính về đất đai chưa, thời điểm xử lý vi phạm...)

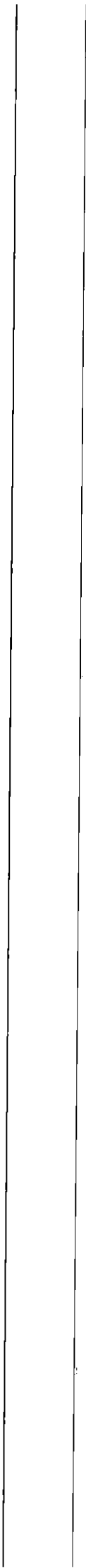
III. Nội dung, diễn biến của buổi làm việc, xác minh

1. Ý kiến của các thành phần tham dự

1.1 Ông Trần Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT Hội CCB.T.Đ.Đ.
- N. hết sức nội dung, đơn giản, người cấp trên CCBĐ.
Đã rất thú vị của Ông Nguyễn Đức Thiệu.

1.2 Ông (bà) chủ hội nghị nhất từ nội dung đơn
đăng ký cấp GEN của Ông Nguyễn Đức Thiệu. Để
người có quan hệ với cấp GEN cho gọi đi nhé.





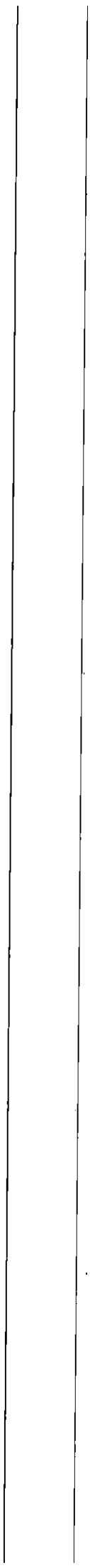
2. Kết luận:

Qua các ý kiến tại buổi làm việc, xác minh, hội nghị thống nhất với các nội dung cụ thể như sau:

1. Về nguồn gốc sử dụng đối với thửa đất số: 557, Tờ bản đồ số: 43....., Địa chỉ thửa đất: tại thôn... Tuần Mỹ....., xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh, diện tích: 0.214,7.....m²; (Ghi cụ thể: tự khai phá, bao chiếm, lấn chiếm, khai hoang, giao không đúng thẩm quyền hoặc đã nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào):
Nhà nước giao đất cho thuê sử dụng đất, Đất nông nghiệp xuất hiện từ năm 1998.

2. Về thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đất: đất nông nghiệp xuất hiện từ năm 1998.
đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ ngày tháng năm

3. Về việc nộp tiền: (Ghi rõ số tiền đã nộp, chưa nộp đối với từng trường hợp thôn hoặc xã giao không đúng thẩm quyền)



4. Tình trạng tranh chấp đất đai: (Ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào).....

Thửa đất không có tranh chấp

5. Việc vi phạm đối với thửa đất (Nếu có: Cụ thể: đã bị cơ quan quản lý nhà nước xử lý vi phạm hành chính về đất đai chưa, thời điểm xử lý vi phạm...)

Không

- Chúng tôi lập Biên bản này xác minh nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình/cá nhân ông (bà) *Nguyễn Đức Khiêm*..... đối với thửa đất số *557*., tờ bản đồ số *43*.... với các nội dung trên để làm cơ sở thẩm định và tham mưu đề nghị UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh xem xét, giải quyết cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Biên bản lập xong hồi *16*.. giờ *30* phút cùng ngày, đọc lại cho các bên nghe và ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khiêm
Nguyễn Đức Khiêm

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

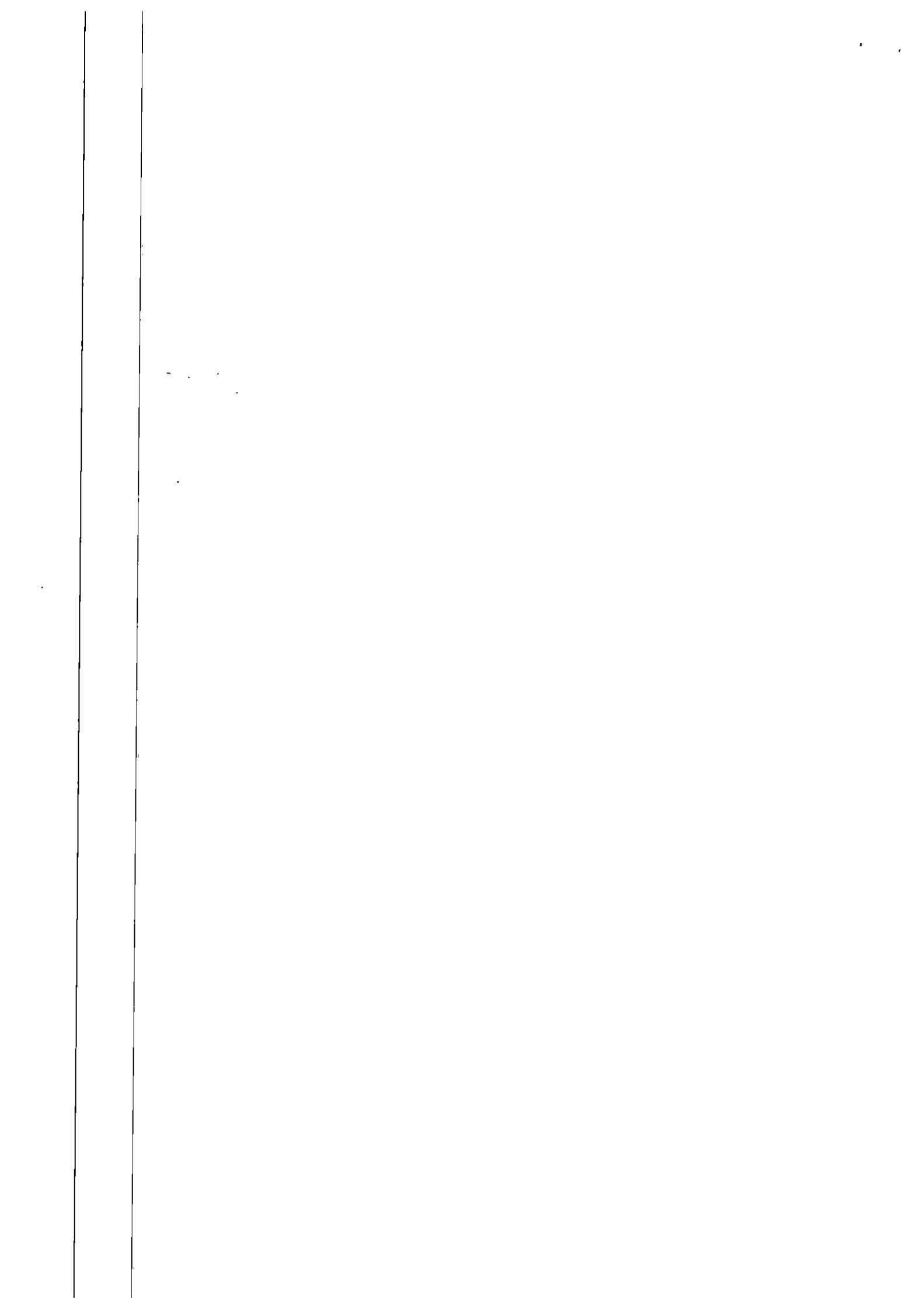
Ngô Văn Nghĩa
Ngô Văn Nghĩa

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

(Ký, ghi rõ họ tên)



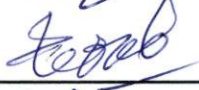


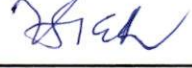
Khiêm
Nguyễn Đức Khiêm



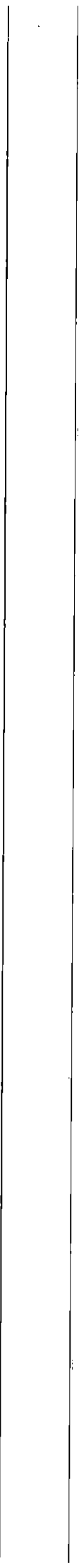


CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ

(Ký, ghi rõ họ tên)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú (chức vụ nếu có)	Ký tên
1	Đỗ Đức Hoàn	Bí thư chi bộ	
2	Phạm Thanh Tân	Mường thôn	
3	Phạm Xuân Tuấn	Trưởng BCT MŨ ĐC THôn.	
4	Trần Văn Thắng	chi hội trưởng hội CB	
5	Đào Thị Kiểm	chi hội trưởng hội phụ nữ	
6	Trần Dân Tiến	phù thôn.	
7			
8			
9			





11

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MỸ THÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12 /TB-UBND

Mỹ Thái, ngày 15 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai các trường hợp đủ điều kiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại các thôn Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sần, Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định 540/QĐ-UBND ngày 13/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và UBND cấp xã; Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Ban hành Bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 3380/QĐ-BNNMT ngày 25/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Để đảm bảo kết quả xác minh nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất được công khai, minh bạch để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất. UBND xã Mỹ Thái thông báo công khai để toàn thể nhân dân được biết và tham gia đóng góp ý kiến nếu có sai sót, gồm những nội dung sau:

1. Tài liệu công khai, gồm: Hồ sơ cấp GCNQSD đất; Biên bản Hội nghị xác định nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất *(Có danh sách kèm theo)*.

2. Hình thức công khai: Công khai tại trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ.

3. Thời gian công khai: 15 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo này.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành thông báo các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có điều gì cần khai báo thêm hoặc khiếu nại về việc cấp GCNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân *(có danh sách kèm theo)*, thì nộp đơn tại UBND xã Mỹ Thái *(qua Phòng Kinh tế)*.

Giao cho Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã; Trưởng các thôn Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Mái Hạ, Chùa Hà, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ, niêm yết tại nhà văn hóa các thôn, thường xuyên tuyên truyền trên loa truyền thanh của thôn. Quá thời hạn thông báo trên mọi việc khai báo thêm hoặc khiếu nại sẽ không được xem xét, giải quyết.

Trên đây là thông báo niêm yết công khai việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân tại các thôn Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn và Tuấn Mỹ *(có danh sách kèm theo)*. UBND xã Mỹ Thái thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan: Trung tâm cung ứng DVSN công; Phòng KT;
- Trưởng các thôn nêu trên (Niêm yết và T/b);
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Ngọc Đức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

(Kèm theo Thông báo số 12/TB-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch UBND xã Mỹ Thái.)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nguyễn Đức Thiện	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	43	557	6217,7	1998	Nhà nước giao đất không thu tiền	Trồng cây bạch đàn, keo		Không tranh chấp	Phù hợp
2	Phạm Xuân Toàn	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	49	225	175,2	Từ 2002	Nhận chuyển nhượng đất của hộ ông Đậu từ năm 2002	Nhà ở cấp 4	Năm 2002	Không tranh chấp	Phù hợp
3	Hoàng Văn Lương	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	49	531	82,0	Từ 2002	Nhận chuyển nhượng đất của hộ ông Đậu từ năm 2002	Nhà ở cấp 4	Năm 2002	Không tranh chấp	Phù hợp
4	Trần Văn Lâm	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	42	463	821,4	Từ 1995	Nhà nước giao đất không thu tiền	Thửa đất đang trồng keo, bạch đàn		Không tranh chấp	Phù hợp
6	Đào Tiên Chúc	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	50	737	1016,2	Từ 1990	UBND xã giao 480m ² , khai hoang 536.2m ²	Nhà cấp 4, đã xuống cấp, diện tích 50m ²	Năm 1990	Không tranh chấp	Phù hợp
7	Nguyễn Văn Lưu	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	Thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái	210	579	4382,2	1987	Nhận thừa	Nhà ở cấp 4	Năm 1987	Không tranh chấp	Phù hợp

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 14/01/2025, đến ngày 29/01/2026 Tại địa điểm: Trụ sở làm việc UBND xã Mỹ Thái và Nhà văn hóa thôn Tuấn Mỹ.

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND xã Mỹ Thái để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.



BIÊN BẢN

Kết thúc Công khai các trường hợp đủ điều kiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sàn, Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 05 phút, ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở UBND xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.

Chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã

- | | |
|--------------------------|------------------------------|
| 1. Ông: Ngô Ngọc Đức | - Phó Chủ tịch UBND xã. |
| 2. Ông: Nguyễn Đức Khiêm | - Phó Trưởng phòng Kinh tế. |
| 3. Ông: Ngô Văn Nghĩa | - Chuyên viên phòng Kinh tế. |
| 4. Ông Hà Văn Mạnh | - Chuyên viên phòng Kinh tế. |

II. Đại diện các thôn

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Ông: Giáp Văn Ba | - Trưởng thôn Thuận |
| 2. Ông: Lê Văn Nghị | - Trưởng thôn Tân Mỹ |
| 3. Ông: Hoàng Minh Hiếu | - Trưởng thôn Tê |
| 4. Bà: Trần Thị Tuyết | - Trưởng thôn Châu |
| 5. Ông: Tạ Mạnh Dân | - Trưởng thôn Chùa Hà |
| 6. Ông: Giáp Văn Bắc | - Trưởng thôn Đông |
| 7. Ông: Nguyễn Văn Đức | - Trưởng thôn Tuấn Thịnh |
| 8. Ông: Nguyễn Văn Thanh | - Trưởng thôn Sàn |
| 9. Ông: Phạm Thanh Tân | - Trưởng thôn Tuấn Mỹ |

II. Đại diện các chủ sử dụng đất

- Ông: Cù Văn Khoát, địa chỉ thường trú: Thôn Thuận, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Phạm Văn Minh, địa chỉ thường trú: thôn Tân Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông(bà): Trần Thị Hạt; Hoàng Xuân Trịnh, Hoàng Văn Chung, cùng địa chỉ thường trú: thôn Tê, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông Vũ Văn Hùng, địa chỉ thường trú: thôn Lâm Sơn, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông Thân Hồng Phúc, địa chỉ thường trú: TDP44, phường Gia Viên, TP Hải Phòng.
- Ông: Nguyễn Văn Liêm, Phan Văn Khuyến, Nghiêm Văn Hùy- cùng địa chỉ thường trú: Thôn Châu, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Hà Văn Hành, địa chỉ thường trú: thôn Chùa Hà, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông(bà): Hà Văn Tiến, Nguyễn Thị Huyền, Hoàng Văn Việt, Lê Văn Minh, cùng địa chỉ thường trú: thôn Đông, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Đức Thiện, Phạm Xuân Toàn, Nguyễn Văn Lưu, Đào Tiến Chúc, Hoàng Văn Lương, Trần Văn Lâm, địa chỉ thường trú: thôn Tuấn Mỹ, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Bùi Quang Trường, địa chỉ thường trú: thôn Sàn, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Văn Thê, địa chỉ thường trú: thôn Cầu chính, xã Tân Đình, tỉnh Bắc Ninh.
- Ông: Nguyễn Văn Năm, địa chỉ thường trú: Thôn Tuấn Thịnh, xã Mỹ Thái, tỉnh Bắc Ninh.





Nội dung: Trong thời gian niêm yết công khai về việc đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu đối với các thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân (có danh sách chủ sử dụng đất và các thửa đất kèm theo) tại Nhà văn hóa các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sắn, Tuấn Mỹ và Trụ sở UBND xã Mỹ Thái từ ngày 15 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 29 tháng 01 năm 2026. UBND xã Mỹ Thái, các thôn: Thuận, Tân Mỹ, Tê, Châu, Chùa Hà, Đông, Tuấn Thịnh, Sắn, Tuấn Mỹ không nhận được đơn kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nào có liên quan đến việc công khai đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu đối với các thửa đất của các hộ gia đình, cá nhân (có danh sách chủ sử dụng đất và các thửa đất kèm theo).

UBND xã Mỹ Thái tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai vào hồi 08 giờ 20 phút cùng ngày ./.

PHÒNG KINH TẾ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Khiêm
 Nguyễn Đức Khiêm

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngô Văn Nghĩa
 Ngô Văn Nghĩa

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH
 NGÔ NGỌC ĐỨC**

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ CÁC THÀNH PHẦN

(Ký, ghi rõ họ tên)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ký tên
1	Ngô Văn Nghĩa	TRƯỞNG THÔN	<i>Ngô Văn Nghĩa</i>
2	Nguyễn Văn Anh	TRƯỞNG THÔN TRẦN THỊNH	<i>Nguyễn Văn Anh</i>
3	Nguyễn Văn Thành	TRƯỞNG THÔN SẮN	<i>Nguyễn Văn Thành</i>
4	Nguyễn Văn Hòa	TRƯỞNG THÔN THUẬN	<i>Nguyễn Văn Hòa</i>
5	Trần Thị Tuyết	TRƯỞNG THÔN CHÂU	<i>Trần Thị Tuyết</i>
6	Trần Thị Hương	phó Trưởng thôn chùa Hà	<i>Trần Thị Hương</i>
7	Nguyễn Văn An	phó trưởng thôn đông	<i>Nguyễn Văn An</i>
8	Phạm Thị Hoa	TRƯỞNG THÔN TÂN MỸ	<i>Phạm Thị Hoa</i>
9	Hoàng Văn Đức	TRƯỞNG THÔN TÊ	<i>Hoàng Văn Đức</i>
10	Võ Ông Nguyễn Văn Liêm	Thôn Châu - Mỹ Thái	<i>Võ Ông Nguyễn Văn Liêm</i>
11	Nguyễn Văn Quyền	Chủ sử Dụng Đất - Thôn Châu	<i>Nguyễn Văn Quyền</i>
12	Đào Thị Châu	Chủ sử Dụng Đất	<i>Đào Thị Châu</i>
13	Trần Văn Hùng	Chủ Sử Dụng Đất	<i>Trần Văn Hùng</i>



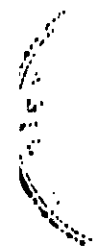
ISO 9001:2015
KIỂM CHỨNG
KIỂM CHỨNG



14	Nguyen Thi Dao	Chu Thi Dung Dat	Dog
15	Ha Van Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
16	Ha Van Cam	Chu Thi Dung Dat	Hand
17	Pham Van Minh	Chu Thi Dung Dat	Hand
18	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
19	Hoang Van Chung	Chu Thi Dung Dat	Hand
20	Ha Van Thien	Ha Van Thien	Hand
21	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
22	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
23	Pham Van Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
24	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
25	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
26	Pham Van Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
27	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
28	Pham Van Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
29	Nguyen Thi Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand
30	Pham Van Thanh	Chu Thi Dung Dat	Hand

Handwritten notes in the right margin of the table, including the name 'Chu Thi Dung Dat' repeated multiple times.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN CAM KẾT
CÁC THÀNH VIÊN CÓ CHUNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận QSD đất)

Hôm nay, ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở UBND xã Tân Thanh huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, chúng tôi gồm có:

1. Ông **Nguyễn Đức Thiện**, sinh ngày 1949.

CCCD số 0240 4900 2474, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 04/03/2022.

Địa chỉ thường trú: Thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà **Vũ Thị Hiên**, sinh ngày 1954.

CCCD số: 0241 5400 9124, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 17/12/2021

Địa chỉ thường trú: Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Ông **Nguyễn Văn Hải**, sinh năm 1980.

CCCD số: 0240 8001 1488, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 17/12/2021

Địa chỉ thường trú: Thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Ông **Nguyễn Văn Tuyên**, sinh năm 1982.

CCCD số: 0241 8201 3921, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 10/05/2021.

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Khu Vân Cơ, Minh Phương, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

5. Bà **Nguyễn Thị Tuyết**, sinh năm 1985.

Căn cước số: 0241 8501 9340, do Bộ Công an, cấp ngày 12/02/2025.

Địa chỉ thường trú: Thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

6. Bà **Nguyễn Thị Hương**, sinh năm 1990.

CCCD số: 0241 9001 9535, do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 01/09/2021.

Địa chỉ thường trú: Thôn Vinh Quang, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Chúng tôi làm văn bản này cam kết tại thời điểm đăng ký đất đai lần đầu, đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSD đất (lần đầu) chúng tôi là những người có chung quyền sử dụng đất và hộ gia đình tôi chỉ gồm các thành viên sau:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Quan hệ với chủ hộ là
1	Nguyễn Đức Thiện	1949	0240 4900 2474	Chủ hộ
2	Vũ Thị Hiên	1954	0241 5400 9124	Vợ
3	Nguyễn Văn Hải	1980	0240 8001 3921	Con đẻ
4	Nguyễn Văn Tuyên	1982	0240 8201 3921	Con đẻ
5	Nguyễn Thị Tuyết	1985	0241 8501 9340	Con đẻ
6	Nguyễn Thị Hương	1990	0241 9001 9535	Con đẻ

Hải
Tuyên
Tuyết
Hiên
Hương
eleen
Ward
Nguyễn

Ngoài những người có tên trên, chúng tôi không còn một thành viên nào khác, kể cả con đẻ con nuôi; chúng tôi đã kê khai đúng sự thật, nếu bỏ sót người nào chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nay tôi làm đơn này kính đề nghị UBND xã Tân Thanh xác nhận nội dung tôi trình bày là đúng để giúp gia đình tôi thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

NHỮNG NGƯỜI CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hải

Nguyễn Văn Hải

Tuyết

Nguyễn Văn Tuyết

Tuyết

Nguyễn Thị Tuyết

Hương

Nguyễn Thị Hương

Hiên

Vũ Thị Hiên

Liên

Nguyễn Đức Liên







Ngày 10 tháng 6 năm 2025

(Bằng chữ: Ngày mười, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại trụ sở UBND xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Tôi là Nguyễn Ngọc Tú - Là Phó Chủ tịch UBND xã Tân Thanh - Lạng Giang - Bắc Giang

CHỨNG THỰC

Văn bản Cam kết các thành viên có chung quyền sử dụng đất (tại thời điểm cấp giấy chứng nhận QSD đất) của các ông/bà được lập bởi:

1. Ông **NGUYỄN ĐỨC THIÊN**, sinh năm 1949 - CCCD số 024049002474
2. Bà **VŨ THỊ HIÊN**, sinh năm 1954 - CCCD số: 024154009124
3. Ông **NGUYỄN VĂN HẢI**, sinh năm 1980 - CCCD số: 024080011488
4. Ông **NGUYỄN VĂN TUYẾN**, sinh năm 1982 - CCCD số: 024082013921
5. Bà **NGUYỄN THỊ TUYẾT**, sinh năm 1985 - CCCD số: 024185019340
6. Bà **NGUYỄN THỊ HƯƠNG**, sinh năm 1990 - CCCD số: 024190019535

Những người Cam kết các thành viên có chung quyền sử dụng đất tại thời điểm cấp giấy chứng nhận QSD đất cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản này.

- Vào thời điểm ký kết này, những người Cam kết các thành viên có chung quyền sử dụng đất tại thời điểm cấp giấy chứng nhận QSD đất đều có năng lực hành vi dân sự phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nội dung của văn bản không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

- Những người Cam kết các thành viên có chung quyền sử dụng đất tại thời điểm cấp giấy chứng nhận QSD đất đã tự đọc lại nguyên văn bản xác định này, hiểu rõ nội dung và đã ký vào văn bản này, trước mặt ông Nguyễn Văn Diệu là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản Cam kết các thành viên có chung quyền sử dụng đất này được lập thành 03 bản chính, mỗi bản chính gồm 01 tờ, 02 trang; cấp cho:

+ Các bên giao dịch 02 (hai) bản chính;

+ Lưu tại UBND xã 01 (một) bản.

Số chứng thực 75/2025 quyền số 01/2022 + 2023 + 2024 + 2025 - SCT/HĐ,GD./

Người tiếp nhận hồ sơ ký,
ghi rõ họ, tên (9)



Nguyễn Văn Diệu

Người thực hiện chứng thực ký, ghi rõ họ,
tên và đóng dấu (10)



Nguyễn Ngọc Tú



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT NHÂN KHẨU
(Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận QSD đất)

Tên tôi là: **Nguyễn Đức Thiện**, sinh năm 1949
CCCD số 02404900 2474 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/03/2022.
Hộ khẩu thường trú: thôn Tuấn Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tôi làm đơn này kính mong UBND xã Tân Thanh xác nhận cho tôi nội dung sau:

Tại thời điểm đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu hộ gia đình tôi chỉ gồm những nhân khẩu sau:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Quan hệ với chủ hộ là
1	Nguyễn Đức Thiện	1949	0240 4900 2474	Chủ hộ
2	Vũ Thị Hiền	1954	0241 5400 9124	Vợ
3	Nguyễn Văn Hải	1980	0240 8001 3921	Con đẻ
4	Nguyễn Văn Tuyên	1982	0240 8201 3921	Con đẻ
5	Nguyễn Thị Tuyết	1985	0241 8501 9340	Con đẻ
6	Nguyễn Thị Hương	1990	0241 9001 9535	Con đẻ

Ngoài những người có tên trên, hộ gia đình tôi vào thời điểm đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu không còn một nhân khẩu nào khác, tôi đã kê khai đúng sự thật, nếu bỏ sót người nào tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi xin cam kết: Nội dung khai nhân khẩu nêu trên là hoàn toàn đúng, nếu bỏ sót bất kỳ thành viên nào trong hộ gia đình tại thời điểm nêu trên, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Tân Thanh, ngày tháng năm 2025

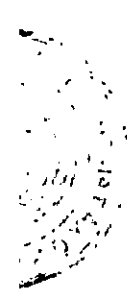
Người cam kết

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Đức Thiện
Nguyễn Đức Thiện



11



Two vertical lines running down the left side of the page, likely serving as a margin or a column separator.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025

(Bằng chữ: Ngày mười, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại: Ủy ban nhân dân xã TânThanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tôi **Nguyễn Ngọc Tú** - là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TânThanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

CHỨNG THỰC

Ông/bà: **Nguyễn Văn Thiện** - CCCD số: 024049002474

Cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông **Nguyễn Văn Diệu** là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực 116/2025/quyển số 01/2020+2021+2022+2023+2024+2025- SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ ký, ghi rõ họ, tên

Nguyễn Văn Diệu

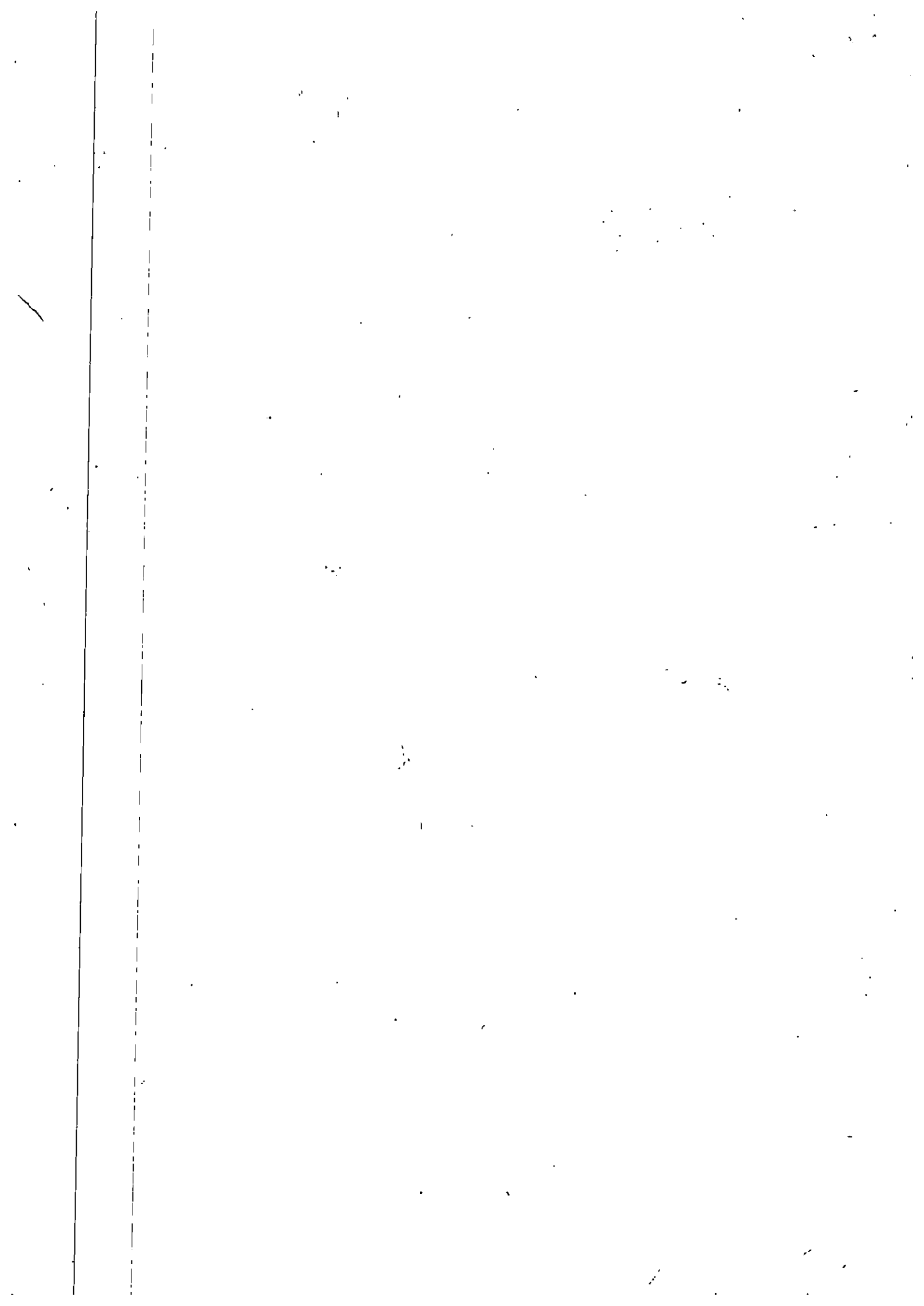
PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ



Nguyễn Ngọc Tú

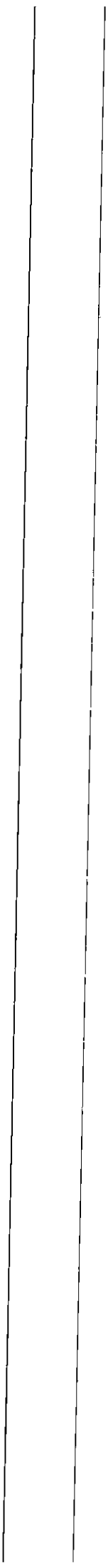


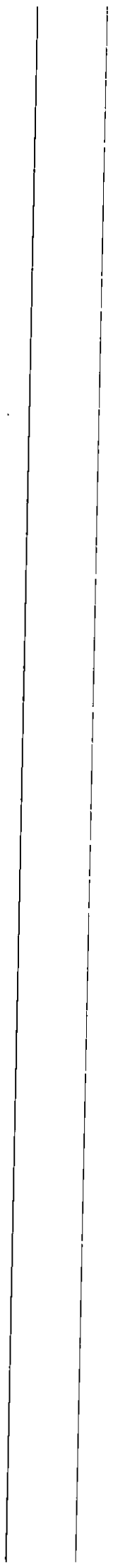


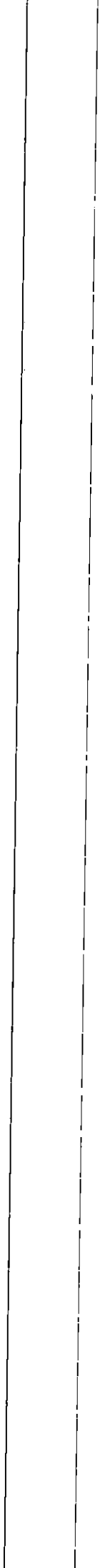


1

2





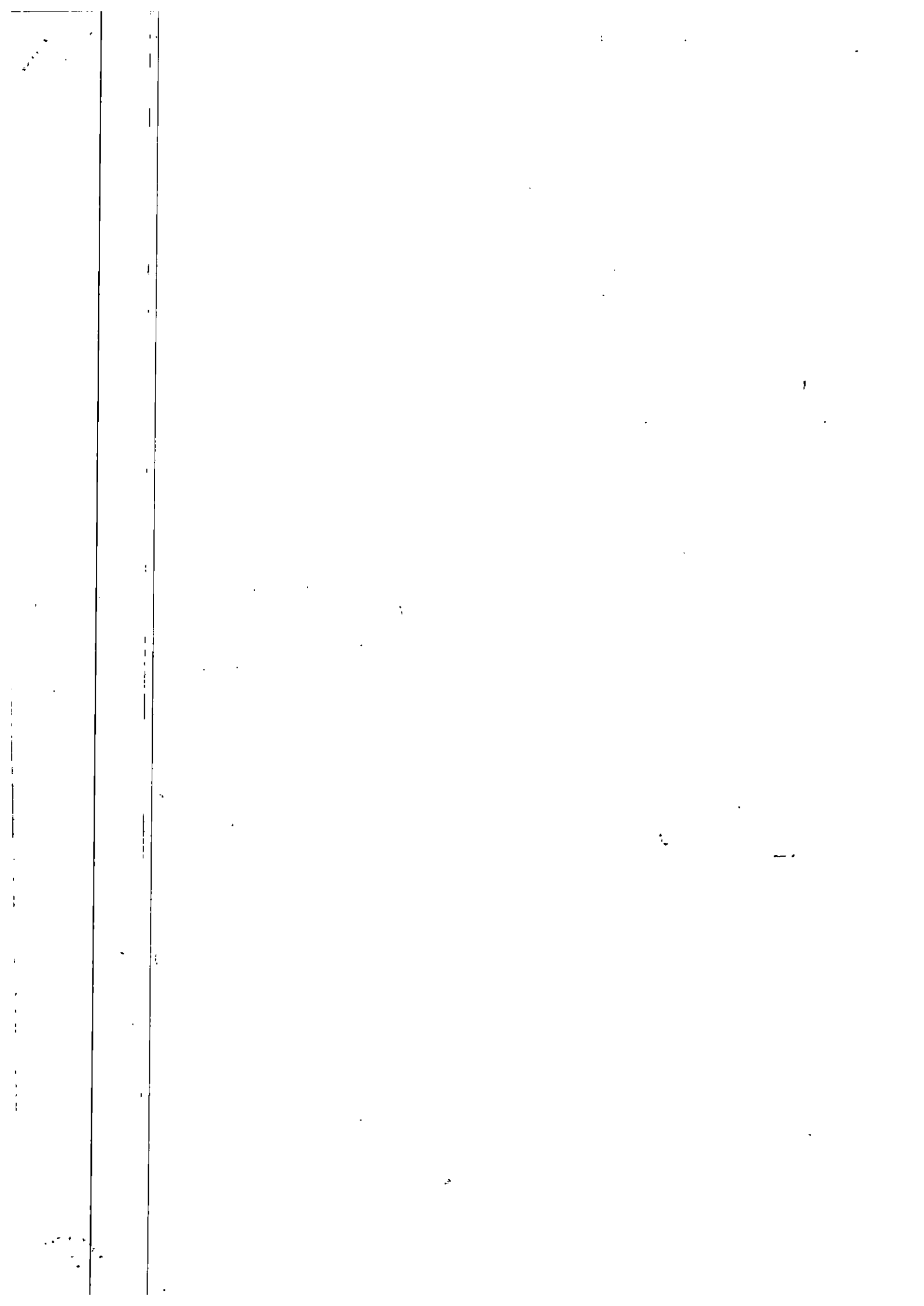




ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ



ĐƠN ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **NGUYỄN ĐỨC THIÊN**

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu¹: 024049002474

[07] Địa chỉ: Thôn Tuấn Mỹ

[08] Xã/ phường/đặc khu: Mỹ Thái

[09] Tỉnh/Thành phố: Bắc Ninh

[10] Điện thoại: [10] Fax: [11] Email:

[11] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[12] Mã số thuế:

[13] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 557; Tờ bản đồ số: 210

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Tuấn Mỹ

1.2.2. Xã/ phường/đặc khu: Mỹ Thái

1.2.3. Tỉnh/thành phố: Bắc Ninh

1.3. Vị trí thửa đất²:.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất rừng sản xuất

1.5. Diện tích (m²): 6214.7m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất³: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

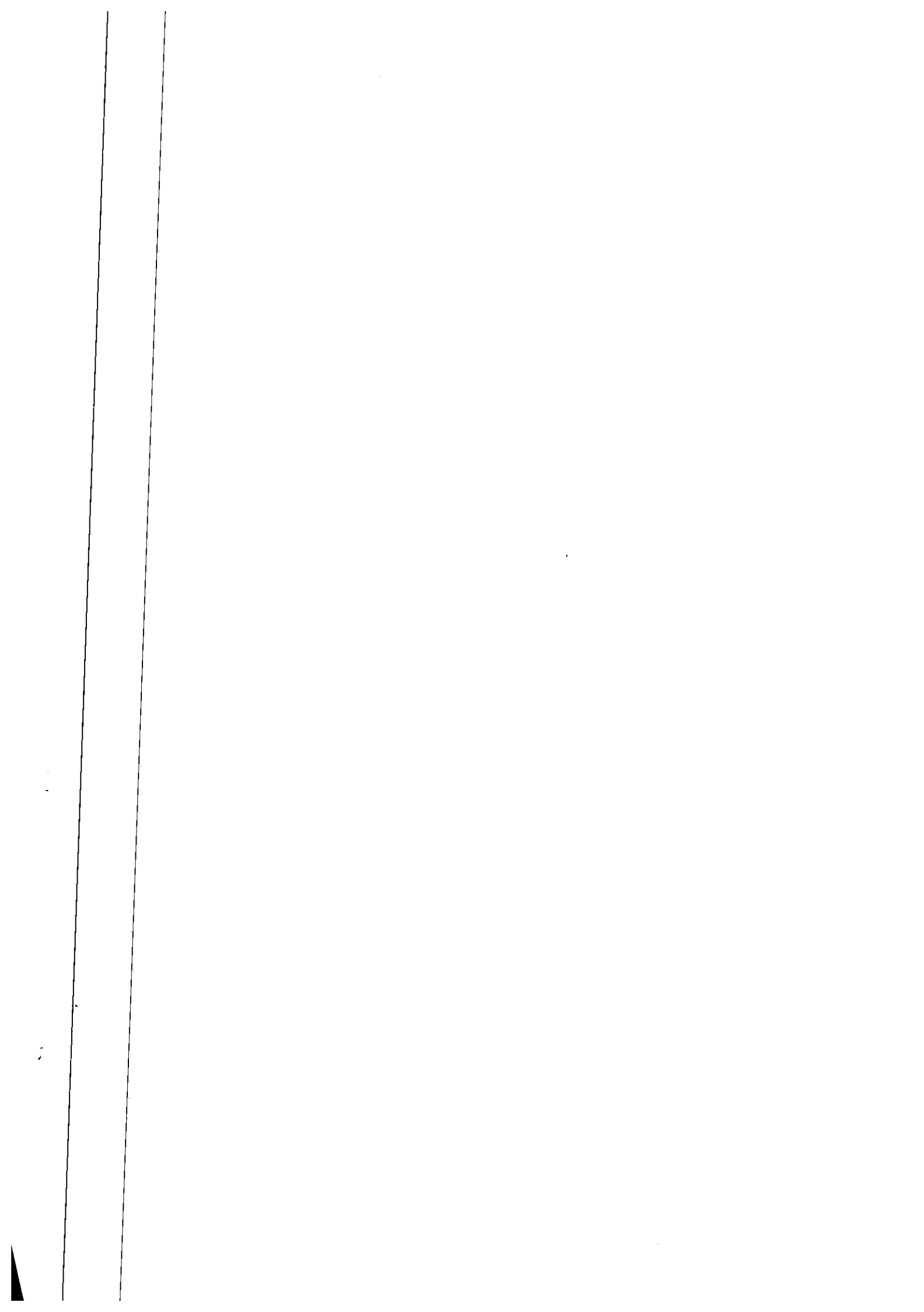
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

¹ Trường hợp chưa có mã số thuế.

² Mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm.

³ Đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho



1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao⁴:.....

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:..... Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công⁵:

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Mỹ Thái, ngày..14.. tháng..5.. năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Đức Thiện

⁴ Nếu có.

⁵ Hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà.

